Số: 47/2026/TT-BNNMT
Thời gian ký: 2026-10-30T16:40:07+07:00

Phụ lục III

MẪU ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO VỀ CÁC VÙNG ĐẤT NGẬP NƯỚC

(Ban hành kèm theo Thông tư số /2026/TT-BNNMT ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP TỈNH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /BC-UBND	*....., ngày .... tháng .... năm .....*

BÁO CÁO VỀ CÁC VÙNG ĐẤT NGẬP NƯỚC

(Kỳ báo cáo: từ 01/01/..... đến 31/12/....)

1. Tình hình thực hiện quản lý, bảo tồn và sử dụng đất ngập nước

1.1. Hiện trạng các vùng đất ngập nước

a) Tổng quan các vùng đất ngập nước tại địa phương *(nêu rõ các kiểu đất ngập nước, diện tích, phân bố, giá trị và vai trò của vùng đất ngập nước đối với phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và văn hóa của địa phương);*

b) Thực trạng các vùng đất ngập nước quan trọng *(nêu cụ thể tên các vùng đất ngập nước quan trọng/khu bảo tồn đất ngập nước/khu Ramsar, tiêu chí đáp ứng vùng đất ngập nước quan trọng/khu bảo tồn đất ngập nước/khu Ramsar; các dịch vụ hệ sinh thái);*

c) Hiện trạng bảo tồn, khai thác, sử dụng các vùng đất ngập nước/vùng đất ngập nước quan trọng.

1.2. Các mối đe dọa và xu hướng biến động

a) Các mối đe dọa *(nêu rõ các mối đe dọa hiện nay đến vùng đất ngập nước như phát triển không theo quy hoạch, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, thay đổi chế độ thủy văn, săn bắn và khai thác trái phép, sinh vật ngoại lai xâm hại, biến đổi khí hậu dẫn đến suy giảm diện tích, dịch vụ hệ sinh thái vùng đất ngập nước);*

b) Xu hướng biến động vùng đất ngập nước *(nêu rõ dự báo các biến động diện tích, thành phần đa dạng sinh học, giá trị và chức năng, dịch vụ hệ sinh thái,...).*

1.3. Tình hình quản lý các vùng đất ngập nước

a) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, ban hành các văn bản chỉ đạo điều hành về bảo tồn và sử dụng bền vững các vùng đất ngập nước; thực hiện các quy định của Công ước Ramsar;

b) Tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch về bảo tồn và sử dụng bền vững các vùng đất ngập nước tại địa phương;

c) Thống kê, kiểm kê; điều tra, đánh giá, xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về các vùng đất ngập nước; quan trắc, theo dõi diễn biến chất lượng môi trường và đa dạng sinh học của các vùng đất ngập nước quan trọng; lập, đề xuất việc điều chỉnh Danh mục các vùng đất ngập nước quan trọng trên địa bàn;

d) Tổ chức lập, thẩm định, thành lập và quản lý các khu bảo tồn đất ngập nước cấp tỉnh; đề cử công nhận và quản lý khu Ramsar; hướng dẫn quản lý các vùng đất ngập nước quan trọng nằm ngoài khu bảo tồn;

đ) Tổ chức việc nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, hợp tác quốc tế, đào tạo nhân lực cho bảo tồn và sử dụng bền vững các vùng đất ngập nước;

e) Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về bảo tồn và sử dụng bền vững các vùng đất ngập nước quan trọng của địa phương;

g) Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức và huy động sự tham gia của các bên liên quan, cộng đồng về bảo tồn và sử dụng bền vững các vùng đất ngập nước của địa phương;

h) Các nguồn tài chính cho quản lý, bảo tồn và sử dụng bền vững vùng đất ngập nước tại địa phương *(nêu rõ các nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước; nguồn đầu tư, hỗ trợ của tổ chức cá nhân trong nước, nước ngoài; nguồn thu được từ dịch vụ môi trường liên quan đến đa dạng sinh học, dịch vụ hệ sinh thái đất ngập nước và lợi nhuận từ các hoạt động dịch vụ tại vùng đất ngập nước theo quy định của pháp luật);*

i) Công tác tổ chức quản lý vùng đất ngập nước *(nêu rõ bộ máy quản lý, năng lực quản lý, vai trò của các bên liên quan trong quản lý vùng đất ngập nước);*

k) Sự tham gia của cộng đồng trong quản lý vùng đất ngập nước.

2. Kết quả đạt được *(nêu các kết quả đạt được trong công tác quản lý, bảo tồn và sử dụng bền vững các vùng đất ngập nước).*

3. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

4. Phương hướng, nhiệm vụ *(nêu rõ phương hướng, nhiệm vụ cụ thể trong công tác quản lý, bảo tồn và sử dụng bền vững các vùng đất ngập nước tại địa phương trong 3 năm tiếp theo).*

5. Đề xuất, kiến nghị

Nơi nhận:
- Bộ NNMT;
- …
- Lưu:…

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

....

(Chữ ký, dấu)

Họ và tên

Các phụ lục đính kèm báo cáo:

- Danh mục các vùng đất ngập nước quan trọng tại địa phương;

- Kết quả quan trắc các vùng đất ngập nước quan trọng;

- Danh mục các văn bản địa phương áp dụng và ban hành trong quản lý đất ngập nước, đa dạng sinh học;

- Danh mục các chương trình, dự án, đề tài trong nước và quốc tế liên quan đến bảo tồn và sử dụng đất ngập nước, đa dạng sinh học tại địa phương;

- Các phụ lục khác *(nếu có).*

BIỂU MẪU DANH MỤC CÁC VÙNG ĐẤT NGẬP NƯỚC QUAN TRỌNG TẠI …..

(*tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*)

I. Thông tin chung về các vùng đất ngập nước quan trọng tại tỉnh, thành phố….

- Tổng số vùng đất ngập nước (ĐNN) quan trọng: …… vùng, tổng diện tích…….. ha
- Số lượng vùng ĐNN đáp ứng tiêu chí vùng đất ngập nước quan trọng đối với quốc gia: ….. vùng
- Số lượng vùng ĐNN đáp ứng tiêu chí vùng đất ngập nước quan trọng đối với địa phương: ….. vùng
- Số lượng vùng ĐNN đáp ứng tiêu chí của khu bảo tồn (KBT): ……. vùng
- Số lượng vùng ĐNN đề xuất thành lập khu bảo tồn:……..khu, trong đó: có…..KBT cấp quốc gia; ……KBT cấp tỉnh

II. Danh mục các vùng ĐNN quan trọng tại….. ***(tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương)***

(chi tiết tại Bảng dưới đây)

TT	Tên vùng đất ngập nước	Ranh giới[1]	Vị trí địa lý		Diện tích vùng ĐNN *(ha)*	Kiểu ĐNN[2]	Tiêu chí đáp ứng vùng ĐNN quan trọng[3]	Phân cấp vùng ĐNN quan trọng[4] *(quốc gia, địa phương)*	Hình thức quản lý, bảo tồn vùng ĐNN [5]	Các mối đe dọa	Kết quả quan trắc	Ghi chú[6]
			Kinh độ	Vĩ độ								
I	**Phường/xã/đặc khu ….**											
	Tên vùng ĐNN…											
	…											
II	**Phường/xã/đặc khu ….**											
	Tên vùng ĐNN…											

[1] mô tả ranh giới của vùng ĐNN chi tiết tới cấp xã

[2] là các kiểu ĐNN có trong vùng ĐNN. Ghi rõ tên các kiểu ĐNN được xác định theo Phụ lục II Thông tư số /2026/TT-BNNMT.

[3] là các tiêu chí xác định vùng ĐNN quan trọng theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 66/2019/NĐ-CP. Đề nghị cung cấp các thông tin cụ thể minh chứng cho từng tiêu chí đáp ứng vùng ĐNN quan trọng.

[4] là hình thức vùng ĐNN quan trọng đối với quốc gia và địa phương (được phân cấp là cấp quốc gia, cấp địa phương) theo quy định tại Khoản 3 và Khoản 4 Điều 8 Nghị định số 66/2019/NĐ-CP. Đề nghị đề xuất rõ vùng ĐNN quan trọng ở cấp nào.

[5] là hình thức đề xuất quản lý, bảo tồn vùng ĐNN được thể hiện trong các quy hoạch tỉnh hoặc đề xuất thành lập mới các khu bảo tồn (như Vườn quốc gia, khu dự trữ thiên nhiên, khu bảo tồn loài – sinh cảnh, khu bảo vệ cảnh quan) hoặc hình thức quản lý phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; nêu rõ thời gian dự kiến thành lập.

[6] đề xuất đề cử các danh hiệu quốc tế như khu Ramsar, Vườn di sản ASEAN, khu dự trữ sinh quyển,… Làm rõ tiêu chí đạt được và nêu rõ thời gian dự kiến đề cử công nhận; Hoặc làm rõ các danh hiệu quốc tế hiện có và thời gian được công nhận đối với từng vùng ĐNN được liệt kê. Ngoài ra, cần bổ sung thêm nguồn tài liệu tham khảo để đảm bảo tính tin cậy của các thông tin đề xuất.

TT	Tên vùng đất ngập nước	Ranh giới[1]	Vị trí địa lý		Diện tích vùng ĐNN *(ha)*	Kiểu ĐNN[2]	Tiêu chí đáp ứng vùng ĐNN quan trọng[3]	Phân cấp vùng ĐNN quan trọng[4] *(quốc gia, địa phương)*	Hình thức quản lý, bảo tồn vùng ĐNN [5]	Các mối đe dọa	Kết quả quan trắc	Ghi chú[6]
			Kinh độ	Vĩ độ								
	…											
III	**Phường/xã/đặc khu ….**											
	Tên vùng ĐNN…											
	…											

III. Thông tin bổ sung làm rõ tiêu chí đáp ứng vùng ĐNN quan trọng….. *(tên của vùng ĐNN quan trọng tại địa phương)* theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 66/2019/NĐ-CP.

TÀI LIỆU THAM KHẢO